

Số: 58/2026/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 24 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm; Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3054/TTr-SGDĐT ngày 15/7/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; quản lý, sử dụng kinh phí; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

b) Các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, thể thao; tăng cường năng lực ngoại ngữ; giáo dục STEM/STEAM; giáo dục năng lực số và trí tuệ nhân tạo; giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động giáo dục khác không thuộc nội dung chương trình các môn học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này và được thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Các nội dung về dạy thêm, học thêm không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm và Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan quản lý giáo dục; cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm; người dạy thêm, người học thêm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn việc điều chỉnh thời lượng tổ chức dạy thêm trong nhà trường vượt quá 02 tiết/tuần theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định bằng văn bản việc điều chỉnh thời lượng tổ chức dạy thêm trên cơ sở nhu cầu đăng ký tự nguyện của học sinh, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, bảo đảm không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục và không để xảy ra tình trạng ép buộc học thêm.

d) Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm tại các cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

đ) Công khai địa điểm tiếp công dân tại trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo, số điện thoại đường dây nóng trên Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và tại các cơ sở giáo dục để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định.

e) Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 6) hoặc khi có yêu cầu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình quản lý và việc thực hiện quy định về dạy thêm,

học thêm trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, cập nhật danh sách các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục có hoạt động dạy thêm trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Kiểm tra việc chấp hành các điều kiện tổ chức dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo thẩm quyền. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở dạy thêm, học thêm theo phân cấp quản lý nhà nước quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

d) Bố trí công chức tiếp nhận, phân loại, xử lý kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về tình hình dạy thêm, học thêm trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về công tác quản lý dạy thêm, học thêm, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Điều 5, Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 và Điều 8 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời, đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

c) Tiếp nhận, xác minh, cập nhật thông tin của giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường theo quy định; quản lý, lưu giữ đầy đủ hồ sơ liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 9 và trước ngày 31 tháng 5) hoặc khi có yêu cầu về tình hình dạy thêm, học thêm của đơn vị gửi cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp.

4. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 6 và Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ khi tổ chức dạy thêm, học thêm phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm và hoạt động giáo dục. Không được sử dụng các hoạt động giáo dục STEM/STEAM, giáo dục trí tuệ nhân tạo, giáo dục kỹ năng sống, tăng cường năng lực ngoại ngữ hoặc hoạt động trải nghiệm để tổ chức dạy thêm nội dung thuộc chương trình giáo dục phổ thông trái quy định.

c) Tuân thủ các quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ làm thêm; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, hóa đơn, chứng từ và nghĩa vụ thuế. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; thực hiện đầy đủ các yêu cầu, kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

đ) Báo cáo, giải trình việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị của học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan về hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định.

5. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh

a) Sở Tài chính: Phối hợp cung cấp thông tin về doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có hoạt động dạy thêm khi có đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh toán kinh phí chi trả tiền lương dạy thêm giờ đối với hoạt động dạy thêm trong nhà trường theo quy định của pháp luật và phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Công an tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy thêm, học thêm theo phân cấp quản lý nhà nước quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; quản lý người nước ngoài làm việc tại các cơ sở dạy thêm, học thêm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

c) Báo và Phát thanh, truyền hình Điện Biên: Phối hợp với Sở Giáo dục

và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm; phản ánh tình hình thực hiện và việc chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

d) Thanh tra tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật về thanh tra, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) đối với hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

đ) Các sở, ngành tỉnh có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan trong việc kiểm tra, phát hiện, kiến nghị xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập tham gia dạy thêm trong nhà trường có số tiết dạy vượt định mức theo quy định được thanh toán tiền lương dạy thêm giờ theo Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tài chính, kế toán và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do cơ sở dạy thêm thỏa thuận với cha mẹ học sinh hoặc học sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT. Cơ sở dạy thêm có trách nhiệm công khai mức thu trước khi tuyển sinh và thực hiện các quy định của pháp luật về hóa đơn, chứng từ, kế toán và thuế.

b) Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm ngoài nhà trường được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Việc thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm; kịp thời phát hiện, kiến nghị hoặc xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Việc xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm được thực hiện theo Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/8/2026. Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; người đứng đầu các cơ sở giáo dục; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3, Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^(HĐĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đoạt